



**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU**

QUY TẮC XUẤT XỨ VÀ THỦ TỤC CẤP CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ TRONG CPTPP

Thành phố Hồ Chí Minh, 12-2019





**16 FTA VIỆT NAM
THAM GIA**

**Đã phê chuẩn
Đang thực thi
12 FTA**



- ATIGA
- ASEAN-China
- ASEAN-Japan
- ASEAN-Korea
- ASEAN-Australia-New Zealand
- ASEAN - India

- Viet Nam - Japan
- Viet Nam - Chile
- Viet Nam - Korea
- Viet Nam -Eurasian Economic Union
- CPTPP**
- ASEAN- Hong Kong
- Viet Nam – EU EVFTA**

RCEP

**Kết thúc đàm phán
Ấn độ rút khỏi RCEP**

**Đang
đàm
phán**

VN-IL VN-EgFTA

**Chưa phê chuẩn
Chưa có hiệu lực**



CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ C/O

Ưu đãi

Không ưu đãi

Ưu đãi

Ưu đãi
đặc biệt

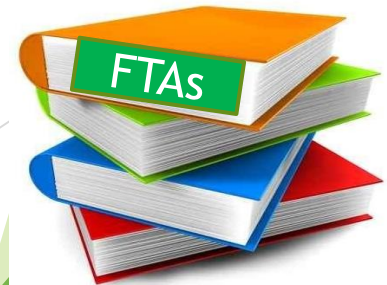
Form B

Đơn phương
GSP:Form A

FTAs

Song phương
VJ, VK, VC,

Đa phương
D, ASEAN +,
EAV, CPTPP





HIỆU LỰC

- + Hiệu lực của Hiệp định CPTPP tại Việt Nam: 14/01/2019
- + Hiệu lực của Thông tư 03/2019/TT-BCT: 08/03/2019
- + Hiệu lực của Thông tư 07/2019/TT-BCT: 20/06/2019
- + **CV 8101/BCT ngày 25/10/2019**

Áp dụng đồng thời các văn bản khác:

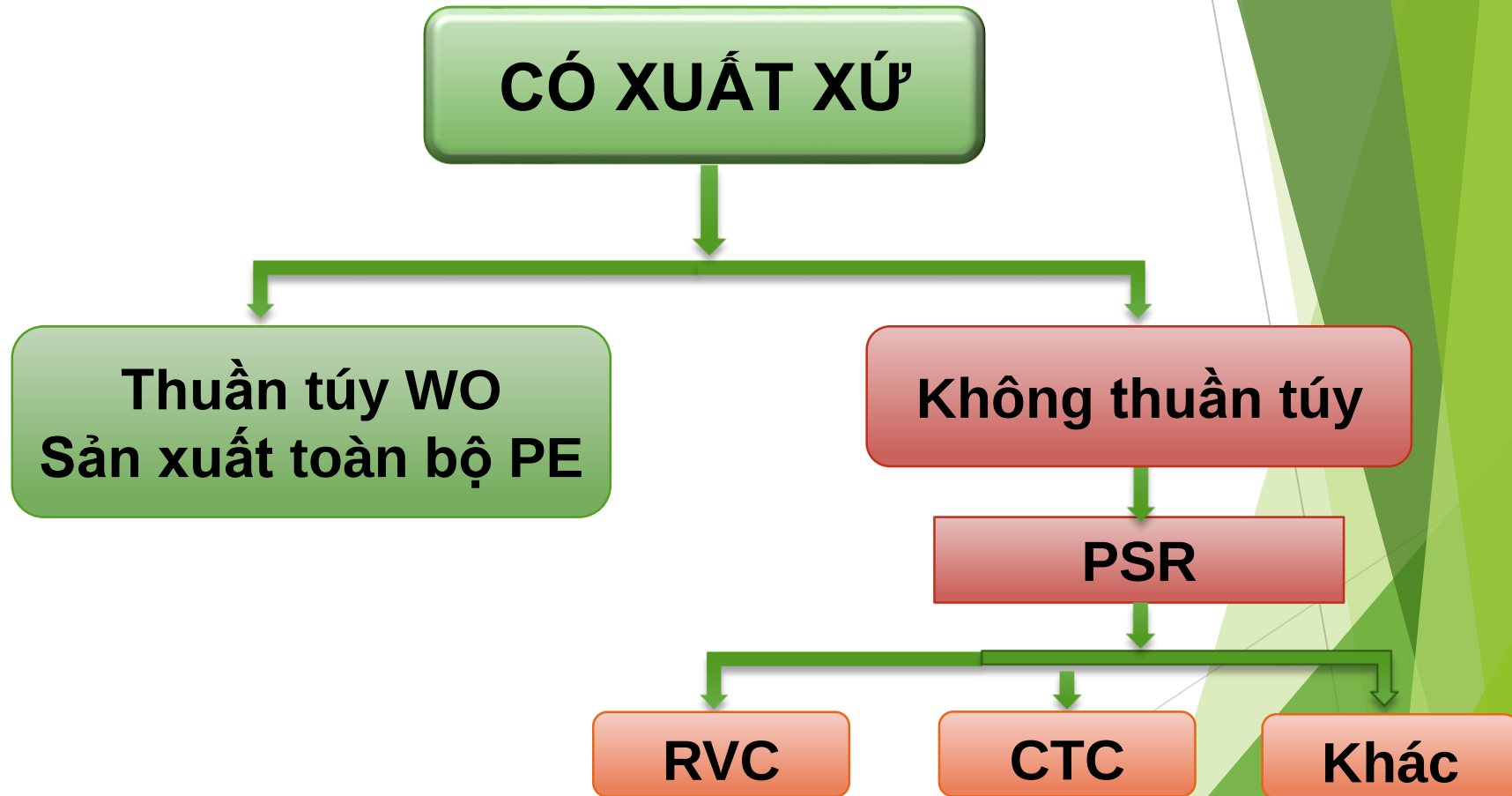
- + NĐ 31/2018/NĐ-CP; + Thông tư 05/2018/TT-BCT

Nhập khẩu

TT62/2019/TT-BTC của Bộ Tài Chính



QUY TẮC XUẤT XỨ





MỘT SỐ KHÁI NIỆM MỚI

- Trị giá giao dịch/ Trị giá của hàng hóa
- Chi phí nguyên liệu không có xuất xứ / Chi phí nguyên liệu không có xuất xứ đặc trưng
- WO-CPTPP
- Công thức tính RVC trực tiếp
- Công thức tính RVC gián tiếp
- Công thức tính giá trị tập trung
- Công thức tính chi phí tịnh



MỘT SỐ KHÁI NIỆM MỚI

- **Cộng gộp:**
 - + Cộng gộp toàn phần
 - + Cộng gộp công đoạn sản xuất
- **Quy tắc xuất xứ hàng tái chế tạo , hàng tân trang**
- **Bộ hàng hóa**
- **Quy định riêng cho hàng dệt may**
- **Quy định riêng cho xe và linh kiện, bộ phận:**
 - + Nguyên liệu đặc trưng
 - + Chi phí tịnh áp dụng cho ô tô và linh kiện



WO



WO



WO



WO



WO- CPTPP



WO



WO



WO



Úc

Singapore



HÀM LƯỢNG GIÁ TRỊ KHU VỰC

► Công thức tính gián tiếp

Trị giá
hàng hóa

-

Trị giá nguyên liệu
KHÔNG có XX

x 100%

Trị giá hàng hóa

⊙ Công thức tính trực tiếp

Trị giá nguyên liệu **CÓ XX**

x 100%

Trị giá hàng hóa



CÔNG THỨC TÍNH RVC

► Công thức tính giá trị tập trung

$$\frac{\text{Trị giá hàng hóa} - \text{Trị giá nguyên liệu KHÔNG có XX đặc trưng}}{\text{Trị giá hàng hóa}} \times 100\%$$

⊕ Công thức tính chi phí tịnh

$$\frac{\text{Chi phí TỊNH} - \text{Trị giá nguyên liệu KHÔNG có XX}}{\text{Chi phí TỊNH}} \times 100\%$$



CỘNG GỘP TOÀN PHẦN

- ▶ **Áp dụng với RVC**
- ▶ **Trị giá gia tăng trong quá trình sản xuất được coi là trị giá của nguyên liệu có xuất xứ**
- ▶ **Được cộng gộp, dù là tỷ lệ nhỏ nhất**



CỘNG GỘP CÔNG ĐOẠN SẢN XUẤT

Ví dụ đối với hàng dệt may:

- Cắt ở một nước thành viên (Japan)
- May ở một nước thành viên khác (Việt Nam)





HÀNG TÂN TRANG, TÁI CHẾ TẠO

a. Quy tắc xuất xứ hàng tái chế tạo, hàng tân trang

(*remanufactured vs. refurbished goods*):



- Cho phép sử dụng NPL thu được từ việc tháo dỡ hàng đã qua sử dụng
- xử lý, làm sạch
- đưa về điều kiện hoạt động tốt
- coi là NPL có xuất xứ nếu được dùng để lắp ráp, sản xuất hàng tân trang.



- Ví dụ: Quy tắc xuất xứ cho Tivi: một số nguyên liệu đầu vào không có xuất xứ từ CPTPP trải qua công đoạn tân trang, tái chế tạo và sử dụng có bảo hành từ nhà SX sẽ có xuất xứ CPTPP.



b. QUY TẮC BỘ HÀNG HÓA: 10% TRỊ GIÁ KHÔNG CÓ XX



62.02



62.10.10



PHỤ LỤC III - NGOẠI LỆ ÁP DỤNG *DE MINIMIS*

Điều 14. *De Minimis*

+ 10% trị giá

Điều 29. *De Minimis* hàng dệt may

+ Sợi, vải (Chương 50 – 60): xơ, sợi không có xuất xứ $\leq 10\%$ trọng lượng sợi, vải

+ Quần áo may sẵn (Chương 61 – 63): xơ, sợi không có xuất xứ $\leq 10\%$ trọng lượng sợi, vải quyết định HS của quần áo

Ngoại lệ áp dụng cho:

- ▶ Sản phẩm sữa thuộc nhóm 0401 – 0406
- ▶ Nước ép hoa quả: HS 20.08 sử dụng NL không có xuất xứ đào, lê, mơ HS Chương 08 đến Chương 20 .



QUY TẮC XUẤT XỨ CHO GIÀY DÉP TRONG CPTPP

HS 64.01

- Chuyển đổi chương: **CC; CC + DMI hoặc**

- **CTH + RVC**

- **CTH** : Ngoại trừ từ nhóm 64.02 đến 64.05, 64.06.10 hoặc cụm mũ giày, trừ từ gỗ, của phân nhóm 64.06.90 với điều kiện phải đáp ứng :

- **RVC 45%** theo phương pháp trực tiếp, *hoặc*
- **RVC 55%** theo phương pháp tính gián tiếp

• RVC sẽ giới hạn về việc sử dụng nguyên phụ liệu như da, vải ... nhập khẩu từ ngoài các nước CPTPP.





Quy tắc cho gỗ và các mặt hàng bằng gỗ

Chương 44. Gỗ và các mặt hàng bằng gỗ; than từ gỗ

44.01 - 44.21 CTH

Chương 45. Lìe và các sản phẩm bằng lìe

45.01 - 45.04 CTH

Chương 46. Sản phẩm làm từ rơm, cỏ giấy hoặc từ các loại vật liệu tết bện khác; các sản phẩm bằng liễu gai và song mây

46.01 CC

46.02 CTH





Quy tắc cho gỗ và các mặt hàng bằng gỗ

HS 94.03.30, HS 94.03.40: Đồ nội thất bằng gỗ cao su :
CTH, hoặc

RVC : Không thấp hơn:

35% Cách tính trực tiếp, hoặc

45% Cách tính gián tiếp, hoặc

55% Cách tính tập trung





Quy tắc cho sản phẩm đồ uống

Chương 22. Đồ uống, rượu và giấm

Chú giải Nhóm:

Trong phạm vi của nhóm 22.08, "thể tích còn" và "nồng độ còn" được hiểu như sau: "nồng độ còn tính theo thể tích" của một hỗn hợp của nước và cồn ê-ti-lích tinh khiết là tỷ lệ thể tích cồn tinh khiết trong hỗn hợp, đo ở nhiệt độ 20°C, với

Mã số hàng hóa (HS 2012)

Quy tắc cụ thể mặt hàng

tổng thể tích của hỗn hợp đo ở cùng nhiệt độ.

22.01

CC

2202.10

CC

2202.90



Đối với các loại đồ uống thuộc phân nhóm 2202.90 có chứa sữa: CC, ngoại trừ từ nhóm 04.01 đến 04.06 hoặc từ các chế phẩm ăn kiêng thuộc phân nhóm 1901.90 có chứa trên 10% sữa khô tính theo trọng lượng chất khô;

Đối với các loại nước ép của một loại trái cây hoặc của một loại rau thuộc phân nhóm 2202.90: CC, ngoại trừ từ nhóm 08.05 hoặc 20.09, hoặc từ các loại nước ép trái cây hay nước ép rau thuộc phân nhóm 2106.90;

Đối với các loại hàng hóa khác thuộc phân nhóm 2202.90: CC; hoặc RVC không thấp hơn 45% theo công thức tính gián tiếp.

Ghi chú:

Trường hợp có hơn một (1) quy tắc cụ thể mặt hàng áp dụng cho hàng hóa thuộc phân nhóm 2202.90, hàng hóa đó phải đáp ứng các quy tắc cụ thể mặt hàng này.





Quy tắc cho sản phẩm đồ uống

22.03	CTH
22.04	CC
22.05 - 22.06	CTH
22.07	CC
2208.20	Đối với rượu pisco thuộc phân nhóm 2208.20: CC; Đối với rượu brandy thuộc phân nhóm 2208.20: CTH, ngoại trừ từ nhóm 22.07; hoặc RVC không thấp hơn 40% theo công thức tính gián tiếp; Đối với hàng hóa khác thuộc phân nhóm 2208.20: không yêu cầu chuyển đổi mã số hàng hóa, với điều kiện tổng thể tích cồn của nguyên liệu không có xuất xứ không vượt quá 10% thể tích của tổng nồng độ cồn của hàng hóa.





CPTPP- Hàng dệt may

03 nhóm được áp dụng quy tắc cắt may: CC

+ Valy, túi xách: HS 42.12, 42.22, 42.32, 42.92

+ Áo ngực phụ nữ : HS 62.12.10

+ Quần áo trẻ em bằng sợi tổng hợp: HS 61.11.30, 62.09.30

CC, với điều kiện phải cắt, dệt hình thành, may, khâu tại nước thành viên. (nguyên liệu có thể nhập khẩu từ bất kỳ đâu).



Có thể nhập
bất kỳ đâu



Cắt & May tại VN



CPTPP – Hàng dệt may

Nguồn cung thiếu hụt:

+ 187 loại vải, sợi không có sẵn trong CPTPP :

- 8 mã tạm thời 5 năm, và
- 179 mã vĩnh viễn

Có thể NK từ ngoài khối, sau đó cắt may thành sản phẩm

Áp dụng cho đầu ra là một số sản phẩm của Chương 61, 62



DANH MỤC NGUỒN CUNG THIẾU HỤT

Sợi, vải NK từ các nước
ngoài khối CPTPP



May thành
quần áo
tại nước CPTPP
bất kỳ



Hưởng
thuế suất
ưu đãi
CPTPP



Danh mục nguồn cung thiếu
hụt gồm 187 loại sợi, vải
trong đó:

- 179 mặt hàng áp dụng vĩnh viễn,
- 8 mặt hàng chỉ áp dụng trong 5 năm)

Theo số liệu thống kê,
nguồn vải nhập khẩu trong
khu vực CPTPP hiện chỉ
chiếm khoảng 1,5% tổng
kim ngạch nhập khẩu vải
của Việt Nam



CẤU TRÚC DANH MỤC NGUỒN CUNG THIẾU HỤT

**Số thứ tự
nguyên phụ liệu**



Số 92

**Mô tả
nguyên phụ liệu
(kèm mã HS)**



Vải liên kết (bonded fabric), được phân loại tại nhóm 6001

Chi tiết kỹ thuật



bề mặt trên dệt thoi phẳng chứa 82-88% ni lông, 12-18% sợi đàn hồi, và mặt dưới là vải lông đã chải có tỷ trọng polyeste 100%, trọng lượng 254-326g/m², có tính năng chống nước, cụ thể, nếu kiểm tra theo phương pháp AATCC (Hiệp hội hoá học và dệt nhuộm Hoa Kỳ) số 35, sau 2 phút ngâm nước dưới áp suất 600mm, lượng nước thấm ít hơn 1.0 gram.

Đầu ra (end use)



Quần áo nam và nữ chịu nước phân loại tại chương 61



CPTPP – Hàng dệt may

Nguyên tắc 3 công đoạn



①
**Tạo xơ,
xe sợi tại
Việt Nam**



②
**Dệt và
hoàn thiện vải**



③
Cắt may



**Lưu ý: Ghi chú Chương 61- 62
Chỉ may phải được se tại một trong
các nước TV.**



CPTPP – THỎA THUẬN VỚI MEXICO

TT 07/2019/TT-BCT có hiệu lực 20/06/2019

**Điều kiện để được
hưởng ưu đãi thuế quan**

C/O CPTPP

CHỨNG THƯ XUẤT KHẨU
(Certificate of Eligibility)

**Chỉ những mặt hàng nằm trong hạn
ngạch thuế quan mới cần chứng thư**



CPTPP – THỎA THUẬN VỚI MEXICO

Cấp Chứng thư CE

- Theo từng lô xuất khẩu thực tế

- Cấp cùng C/O

**CƠ QUAN CẤP C/O CPTPP
LÀ CƠ QUAN CẤP CHỨNG THƯ XUẤT KHẨU**

**CẤP TỰ ĐỘNG TRÊN ECOSYS, THEO NGUYÊN TẮC
AI XUẤT TRƯỚC THÌ CẤP TRƯỚC**



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU

PHỤ LỤC I

**DANH MỤC HÀNG DỆT MAY ÁP DỤNG HẠN NGẠCH THUẾ QUAN
XUẤT KHẨU SANG MÊ-HI-CÔ THEO QUY ĐỊNH CỦA MÊ-HI-CÔ**

(Kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương)

STT	Mô tả hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng, khối lượng năm 2019
01	Sợi phân loại ở nhóm 5202 đến 5207, 5508, 5509, 5511 và vải phân loại ở Chương 60 và sản phẩm phân loại ở Chương 58, nhóm 5902 và 5910 được sản xuất tại Việt Nam từ các nguyên phụ liệu có số thứ tự 2 và 3 trong Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này	Kg	250.000
02	Quần áo dệt kim phân loại ở Chương 61 tại cột Yêu cầu đầu ra số thứ tự 1, 4, 7 của Phụ lục II được sản xuất tại Việt Nam từ các nguyên phụ liệu được nêu trong cột mô tả của các số trên trong Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này	Chiếc	2.500.000
03	Quần áo dệt thoi phân loại ở Chương 62 tại cột Yêu cầu đầu ra tại số thứ tự 5 và 6 của Phụ lục II được sản xuất tại Việt Nam sử dụng nguyên phụ liệu được nêu tại cột mô tả của các số trên của Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này	Chiếc	750.000
04	Hàng dệt may thuộc các mã HS 6111.30, 6209.30 và tã trẻ em làm từ sợi tổng hợp thuộc mã HS 9619	Chiếc	50.000

THỦ TỤC CẤP CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ C/O

Cơ chế CNXX hiện hành

HÀNG XUẤT KHẨU

DN được
tự CNXX

Tự CNXX

CẤP C/O

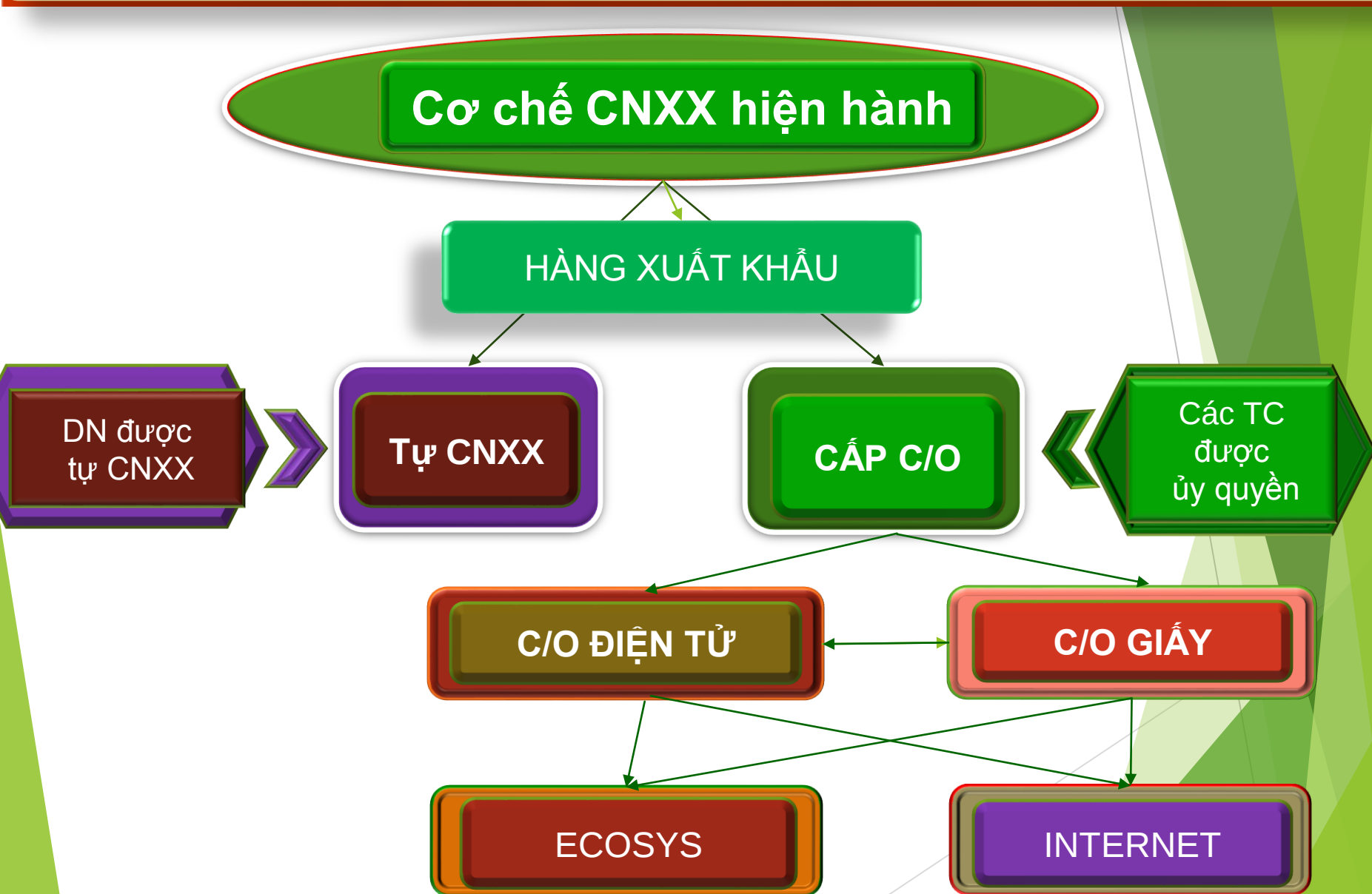
Các TC
được
ủy quyền

C/O ĐIỆN TỬ

C/O GIẤY

ECOSYS

INTERNET





CƠ CHẾ CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ TRONG CPTPP

► Cấp C/O giấy

Mẫu C/O CPTPP (*tham khảo eCoSys*)

► Nhà XK tự chứng nhận

Trong vòng 5 năm kể từ khi Hiệp định có hiệu lực

► Nhà NK tự chứng nhận

Xem xét sau 10 năm kể từ khi Hiệp định có hiệu lực



CƠ CHẾ CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ

► Thông tin tối thiểu

- Người/Tổ chức chứng nhận xuất xứ
- Người XK, Nhà SX, Người NK
- Địa chỉ đầy đủ
- E-mail, số điện thoại
- Mô tả hàng hóa kèm mã HS (ở cấp 6 số)
- Tiêu chí xuất xứ



**Chứng
nhận
xuất xứ**

(a) Từng lô hàng vào lãnh thổ của một Bên;
hoặc

(b) Nhiều lô hàng của hàng hóa tương tự
nhau trong khoảng thời gian được ghi trên
chứng nhận xuất xứ

Có hiệu lực trong một năm kể từ ngày cấp hoặc
trong khoảng thời hạn dài hơn theo pháp luật và
quy định của Bên nhập khẩu.

Bằng tiếng Anh
Không có mẫu cụ thể thống nhất giữa các nước TV

Không
quá 12
tháng
từ
ngày
XK



HÓA ĐƠN NƯỚC THỨ 3

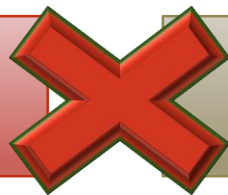
Non - Party Invoicing

Là hóa đơn nước thứ ba được phát hành bởi một công ty ở nước thứ ba không phải là thành viên của CPTPP



KHÔNG QUY ĐỊNH

C/O giáp lưng



Cấp sau



Phụ lục VI – HƯỚNG DẪN KÊ KHAI C/O

1. Goods consigned from (Exporter's name, address, country)		Reference No.			
2. Goods consigned to (Consignee's name, address, country)		THE COMPREHENSIVE AND PROGRESSIVE AGREEMENT FOR TRANS-PACIFIC PARTNERSHIP CERTIFICATE OF ORIGIN (Combined declaration and certificate) FORM CPTPP Issued in Viet Nam			
3. Means of transport and route (as far as known)		4. For official use ☐ Non-Party Invoicing ☐ Certified True Copy			
5. Producer (name, address, country)		6. Item No.			
7. Marks, numbers and kind of packages; description of goods (including HS number of Importing Country)		8. Origin criterion		9. Quantity of goods	10. Number and date of invoices
11. Declaration by the exporter The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct; that all the goods were produced in (Country of Origin) and that they comply with the origin requirements specified for these goods in the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership for the goods exported to (Importing Country) (Place and date, signature of authorized signatory)		12. Certification It is hereby certified, on the basis of control carried out, that the declaration by the exporter is correct. (Place and date, signature and stamp of certifying authority)			

1. Goods consigned from (Exporter's name, address, country)

ABC TRADING CO., LTD.
10 Nguyen Hue Str.Ward ..., Dist.1,
HCMC, Vietnam
Tel: 84.028.....; Email:.....

2. Goods consigned to (Consignee's name, address, country)

JOE'S TRADER JSC
163 Duke Street, Halifax NS B3J 3J6
Canada

3. Means of transport and route (as far as known)

By sea from port of HCMC To Halifax
Date of Shipment: .../.../2019
Vessel Name: Wanhai v123

Multiple shipments
Date of fist shipment:18/03/2019
Date of expiry: 31/12/2019



Phụ lục VI – HƯỚNG DẪN KÊ KHAI C/O

1. Goods consigned from (Exporter's name, address, country)		Reference No.	
2. Goods consigned to (Consignee's name, address, country)		THE COMPREHENSIVE AND PROGRESSIVE AGREEMENT FOR TRANS-PACIFIC PARTNERSHIP CERTIFICATE OF ORIGIN (Combined declaration and certificate) FORM CPTPP Issued in Viet Nam	
3. Means of transport and route (as far as known)		4. For official use ☐ Non-Party Invoicing ☐ Certified True Copy	
6. Item No.		8. Origin criterion	
7. Marks, numbers and kind of packages; description of goods (including HS number of Importing Country)		9. Quantity of goods	
		10. Number and date of invoices	
11. Declaration by the exporter The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct; that all the goods were produced in (Country of Origin) and that they comply with the origin requirements specified for these goods in the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership for the goods exported to (Importing Country) (Place and date, signature of authorized signatory)		12. Certification It is hereby certified, on the basis of control carried out, that the declaration by the exporter is correct. (Place and date, signature and stamp of certifying authority)	

4. For official use

- ☐ Non-Party Invoicing
☐ Certified True Copy

5. Producer (name, address, country)

NHABE GARMENT CORPORATION
4 NVL Str, District 7, HCMC, Vietnam
Tel: 84.028.....; Email:.....

5. Producer (name, address, country)

“Various” hoặc “Attached List” hoặc
“Available upon request by the
importing authorities”



Phụ lục VI – HƯỚNG DẪN KÊ KHAI C/O

7. Marks, numbers and kind of packages; description of goods (including HS number of Importing Country)

MEN JACKET (HS 6201.12)

#PO No. 1234

Q'TY: 567 CTNS

FABRIC OF HS 5209.43 ORIGINATING FROM JAPAN

Hoặc FABRIC FROM NO. 18 of SSL

8. Origin criterion

CC/CTH/CTSH

RVC 35% BU

RVC 35% NC

RVC 45% BD

RVC 55% FV

OTHER

I certify that the goods described in this document qualify as originating and the information contained in this document is true and accurate. I assume responsibility for proving such representations and agree to maintain and present upon request or to make available during a verification visit, documentation necessary to support this certification.



MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Chứng từ để có thể cộng gộp:

- + C/O Form CPTPP
- + Người XK tự chứng nhận xuất xứ
- + Chứng từ khác: Invoice ...

Ngưỡng miễn C/O:

- + Hầu hết các FTA Việt Nam/ ASEAN tham gia: 200\$
- + VK FTA : 600\$
- + CPTPP: 1,000\$

FTA Việt Nam /
ASEAN tham gia

FTA Việt Nam - Hàn Quốc

CPTPP

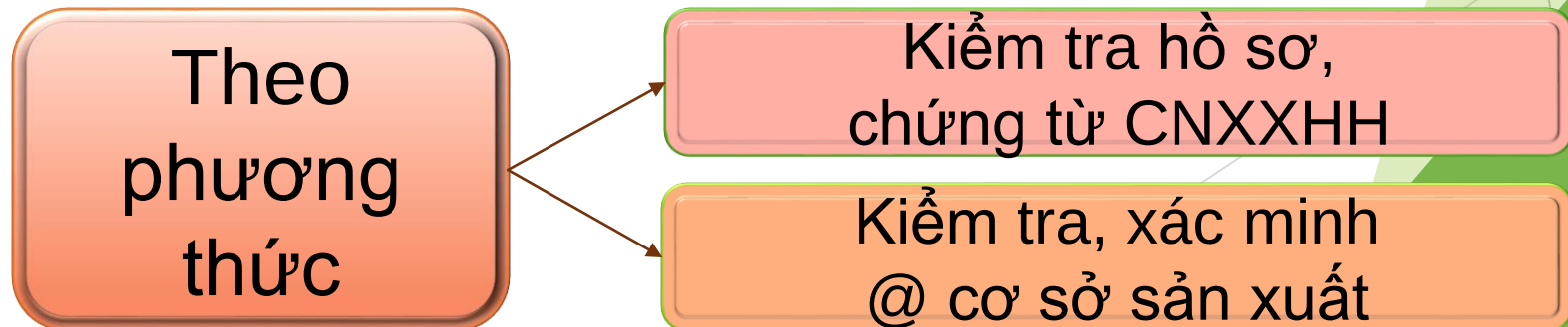


CƠ CHẾ XÁC MINH XUẤT XỨ

- FTAs đã ký: G to G
- CPTPP: G to B
- VN đã đàm phán được G to B kèm điều kiện phải thông báo cho CQ có thẩm quyền của nước thành viên nơi DN XK bị xác minh.



PHƯƠNG THỨC KIỂM TRA, XÁC MINH





Hỏi vs Đáp

CỤC XUẤT NHẬP KHẨU - BỘ CÔNG THƯƠNG

Phòng Xuất xứ hàng hóa

54 Hai Bà Trưng, Hà Nội / Tel.: 024.2220 2468 hoặc 2220 5444

E-mail: co@moit.gov.vn

Phòng quản lý XNK khu vực TP.Hồ Chí Minh

12 Nguyễn Thị Minh Khai, p.Đa Kao, q.1, TP.Hồ Chí Minh

ĐT: 028.39151432/6/8; Email: xnktphochiminh@moit.gov.vn

Trần Ngọc Bình

Xin cảm ơn !